



Số: 03-25/2022/TBĐG-GLKT

Kon Tum, ngày 26 tháng 8 năm 2022

## THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

### 1. Tổ chức đấu giá tài sản

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH GIA LAI KON TUM

Địa chỉ: 444 Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

### 2. Người có tài sản đấu giá

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH KON TUM

Địa chỉ: 42 Trương Hán Siêu, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

### 3. Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá:

**Tài sản 1.** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 31c, tờ bản đồ số 20, địa chỉ: thôn 7B, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 026993 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 06/11/2014 mang tên bà Đinh Thị Hồng Loan. Diện tích: 252 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm thời hạn sử dụng đến năm 2018, hình thức sử dụng riêng. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Thửa đất số 31c được tách từ thửa 31b cũ. Ngày 14/11/2014 chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp trồng cây hàng năm sang đất ở diện tích 100m<sup>2</sup>. Ngày 16/12/2014 bổ sung nhà ở diện tích 84m<sup>2</sup> (giấy phép xây dựng số 14/GPXD ngày 04/12/2014 của UBND xã Đăk Ui).

#### Thực tế kê biên:

\* **Phần đất theo Giấy CNQSDĐ đo được: 252 m<sup>2</sup> có tứ cận:**

+ Phía Đông giáp đất Ông A Danh: 6 m;

+ Hường Tây giáp đường 6 m;

+ Phía Nam giáp Trường tiểu học – trung học cơ sở Đăk Ui: 42 m;

+ Phía Bắc giáp đất Ông A Danh: 42 m.

\* **Phần đất tăng thêm đo được: 35,7 m<sup>2</sup> có tứ cận:**

+ Phía Đông giáp đất Ông A Danh: 0,85 m;

+ Hường Tây giáp đường 0,85 m;

+ Phía Nam giáp Trường tiểu học – trung học cơ sở Đăk Ui: 42 m;

+ Phía Bắc giáp đất Ông A Danh: 42 m.

- Qua đo đạc, kiểm tra thực trạng nhà và đất, hội đồng cưỡng chế nhận thấy diện tích đất thực tế lớn hơn so với diện tích đất được cấp theo Giấy chứng nhận.

- Theo kết quả xác minh hiện trạng và ranh giới giữa các hộ sử dụng đất cho thấy, phần đất tăng thêm mà ông Thắng, bà Loan đang sử dụng là nhận chuyển nhượng từ ông A Danh, việc chuyển nhượng đã được ông A Danh xác nhận trước đại diện chính quyền và các cơ quan quản lý về đất đai huyện Đăk Hà. Theo đó ông Thắng, bà Loan đã xây dựng nhà ở trên phần đất được cấp Giấy chứng nhận và cả trên phần đất tăng thêm do nhận chuyển nhượng của ông A Danh.

- Phần đất và tài sản trên đất của người phải thi hành án sử dụng ổn định; phần nhà xây trên đất tăng thêm do nhận chuyển nhượng tuy chưa được đăng ký biến động nhưng thực tế sử dụng ổn định. Mặt khác vị trí đất tăng thêm có 2 mặt giáp hộ liền kề, mặt tiền quay ra đường nhưng chỉ rộng 0,85 m và mặt còn lại giáp với đất của hộ liền kề có chủ quyền nên không có lối ra. Vì vậy không thể tách rời phần đất tăng thêm với phần đất đã được cấp Giấy chứng nhận. Mặt khác, nếu tách rời phần đất tăng thêm ra thì sẽ làm giảm đi giá trị tài sản kê biên vì



trên đất tầng thêm có một phần nhà không thể tách rời. Các bên sử dụng đất ổn định và không phát sinh tranh chấp.

- Sau khi bàn bạc, đối chiếu thực tế, Hội đồng cưỡng chế đi đến thống nhất kê biên toàn bộ diện tích theo Giấy chứng nhận và toàn bộ diện tích nhà đất tầng thêm theo hiện trạng để đảm bảo không làm giảm đi hoặc mất đi giá trị tài sản của người phải thi hành án. Kết quả như sau:

- + Phía Đông giáp đất Ông A Danh: 6,85 m;
  - + Hường Tây giáp đường 6,85 m;
  - + Phía Nam giáp Trường tiểu học – trung học cơ sở Đăk Ui: 42 m;
  - + Phía Bắc giáp đất Ông A Danh: 42 m.
- Toàn bộ diện tích đất kê biên là: 287,7m<sup>2</sup>.

\*Tài sản gắn liền trên đất (*Chưa chứng nhận quyền sở hữu*):

- Nhà ở chính, nhà 1 tầng xây dựng năm 2014, tường chịu lực, xây gạch, nền lát gạch ceramic, kích thước 600 x 600, tường bả matit và sơn nước, cửa đi, cửa sổ bằng sắt kính, trần gỗ nhân tạo, mái lợp ngói, có sảnh bệ; hệ thống điện, nước âm tường, vệ sinh khép kín, tường dày 15cm, cao 4.5m (đo đến trần nhà).

+ Diện tích: 106,08 m<sup>2</sup>. Trong đó phần nhà xây trên thửa 31c của ông Đỗ Quyết Thắng và bà Đinh Thị Hồng Loan có diện tích 93,6m<sup>2</sup> và phần nhà xây trên thửa đất 31 tờ bản đồ số 20 của ông A Danh có diện tích là 12,48m<sup>2</sup>.

+ Kệ bếp trong nhà: Kệ bếp bằng đá granite S = (3,5\*0,6), ốp gạch men S = (3,5\*0,8). Tủ trên bếp cao 0,6, sâu 0,36m (bằng gỗ), dài 3,5m, tủ dưới bếp cao 0,8, sâu 0,62m (bằng gỗ), dài 3,5m.

- Nhà kho: Khung bằng gạch chịu lực, tường xây gạch, không cửa, nền láng xi măng, mái lợp tôn sóng vuông không màu.

+ Diện tích: 3,5m x 6,8m, trong đó phần nhà kho xây trên thửa 31c là (3,5m x 6m); phần xây dựng trên thửa 31 của ông A Danh có diện tích là (3,5m 0,8m).

- Tường rào xây gạch không tô, móng gạch, trụ gạch, cao bình quân 2,25m, phần xây trên thửa 31c là 22,6m<sup>2</sup>, phần xây trên thửa 31 của ông A Danh là 17,4m<sup>2</sup>.

- Hàng rào thép hộp, trụ gạch, tường gạch, cao 2,73m (trong đó tường gạch cao bình quân 0,8m, song sắt), dài 2,55m + 2,82m, (1,9m của ông Thắng, 0,92m của ông A Danh).

- Cánh cổng thép hộp 30, kích thước 1,5m x 3,2m x 2 cánh.

- Trụ cổng, trụ rào: xây gạch; tô xi măng, quét vôi: kích thước: (0,5 x 0,5 x 3,5) x 3 trụ.

- Mái vòm: Trụ thép ống, mái lợp tôn màu xanh, (3,4 x 12,5) + (2,6 x 3,2), (Trong 3,2m có 0,92 x 2,6 thuộc của ông Danh, 2,28 x 2,6 thuộc của ông Thắng) nền lát gạch trơn trượt, vách tôn.

- Nhà sàn khung bê tông cốt thép, mái lợp ngói phú phong, xà gỗ thép hộp và sàn láng xi măng.

- Nhà sàn: 23,18m<sup>2</sup> trong đó: Phần nhà sàn xây trên thửa 31c có diện tích 17,586m<sup>2</sup>. Phần nhà sàn xây trên thửa 31 của ông Danh có diện tích là 5,612m<sup>2</sup>.

**Tài sản 2.** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 1466, tờ bản đồ số 36, địa chỉ: thôn 6, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 319848 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 18/08/2016, mang tên bà Đinh Thị Hồng Loan. Diện tích: 2116 m<sup>2</sup>. Mục đích sử dụng: 400 m<sup>2</sup> đất ở tại nông thôn thời hạn sử dụng lâu dài, 1716 m<sup>2</sup> đất vườn thời hạn sử dụng đến 2022. Hình thức sử dụng riêng. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng QSD đất “nhận thừa kế QSD đất”. Tài sản gắn liền trên đất (*Đã chứng nhận quyền sở hữu*): Nhà ở (Cấp 4) riêng lẻ, diện tích xây dựng: 50 m<sup>2</sup>. Hình thức sở hữu riêng. Thửa đất số 1466, tờ bản đồ số 36 hiệu chỉnh từ thửa đất số 46 cũ, tờ bản đồ số 71 cũ; Nhà ở chưa có giấy phép xây dựng; Diện tích nằm trong hành lang an toàn đường bộ là 112 m<sup>2</sup>.

**Thực tế kê biên:**

\*Thửa đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp mương nước đo được 35,40 m;
- + Phía Tây giáp đường DH 42 đo được 28 m;
- + Phía Nam giáp Y Lun; A Vương đo được 63,10 m;
- + Phía Bắc giáp trung tâm y tế đo được 71,93m.

\*Tài sản gắn liền trên đất:

- Nhà ở chính: Diện tích 86,0m<sup>2</sup>. Tường xây gạch, trát vữa xi măng, không sơn, nền láng xi măng; cửa đi, cửa sổ bằng sắt kính; không trần, mái lợp tôn, tường dày 15 cm, cao 3m,
- Mái hiên 1: Diện tích 90.3 m<sup>2</sup>, khung thép, mái lợp tôn, nền bê tông,
- Mái hiên 2: Diện tích 41.6 m<sup>2</sup>, khung thép, mái lợp tôn, nền bê tông,
- Mái hiên 3: Diện tích 30.3 m<sup>2</sup>, khung thép, mái lợp tôn, nền bê tông,
- Trụ công: xây gạch, tô bằng xi măng, không quét vôi  $V = (0,3*0,3*2)m^3$ : 2 trụ,
- Cánh công: Diện tích 6.93 m<sup>2</sup> khung bằng thép, thanh thép hộp lớn <30×30, sơn chống gỉ,
- Hàng rào B40, cao 1,2m dài (33,7+24,9+86,8),
- Trụ BTCT đúc sẵn kích thước 0,1×0,1, cao 1,6,
- Hàng rào kết cấu khung bằng thép, lưới B40, diện tích 16.79m<sup>2</sup>,
- Nhà vệ sinh nằm ngoài nhà chính: Diện tích 1.5m<sup>2</sup>, tường xây gạch, mái lợp tôn, nền láng vữa xi măng, không cửa,
- Chuồng trại: Diện tích 197.5m<sup>2</sup>, tường xây gạch; nền láng xi măng; mái lợp tôn. Có hệ thống mương thoát phân, hồ chứa phân đào bằng đất,
- Tường rào xây gạch, không tô, cao 1m dài 17,9 m,
- Sân nền, mặt láng vữa xi măng, lót bê tông sỏi 4×6 M50 dày 100mm, diện tích 97.73m<sup>2</sup>,
- 01 Bồn chứa nước  $V = 1.000$  lít,
- 01 Giếng khoan,
- 01 Giếng đào: Đường kính 1m không đúc bi, không xây thành, nền đất, sâu 6m.

**Cây trồng:**

- 01 Cây Sầu riêng ghép trồng 1 năm,
- 01 Cây Chanh trồng 2 năm,
- 01 Cây Mãng cầu trồng 7 năm,
- 01 Cây Ổi trồng 6 năm,
- 01 Cây Mận trồng 6 năm,
- 01 Cây Bời lời trồng 7 năm,
- 01 Cây Xoài trồng 1 năm,
- 01 Cây Khế trồng 12 năm.

**Tài sản 3.** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 43, địa chỉ: Thôn 7A, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 026211 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 13/02/2015 mang tên bà Đinh Thị Hồng Loan. Diện tích: 3.951,1 m<sup>2</sup> đất trồng cây hằng năm thời hạn sử dụng đến năm 2034. Hình thức sử dụng riêng. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSD đất “nhận chuyển nhượng QSD đất”.

**Thực tế kê biên:**

\*Thửa đất có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp đất A Nảo đo được 15,23m + 6,0m + 11,70m + 7,28m + 17,72m;
- + Phía Tây giáp lô 54 đo được 32,39m + 11,40m + 16,80m;
- + Phía Nam giáp đất A Nảo đo được 81,88m;
- + Phía Bắc giáp suối đo được 16,12m + 14,04m + 35,17m;

\*Tài sản gắn liền với đất (*Chưa chứng nhận quyền sở hữu*):

- Mỳ (Sắn) củ non xen canh với 650 cây Tràm đỏ trồng tháng 7 năm 2021.

- Có 04 cây bời lời trồng năm 2020.

**Tài sản 4.** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 1027, tờ bản đồ số 42, địa chỉ: Thôn 7B, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, Tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 026212 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 13/02/2015 mang tên bà Đinh Thị Hồng Loan. Diện tích: 4796 m<sup>2</sup> đất trồng cây hằng năm thời hạn sử dụng đến năm 2034. Hình thức sử dụng riêng. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận QSD đất “nhận chuyển nhượng QSD đất”.

**Thực tế kê biên:**

\*Thửa đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp hộ liền kề đo được 6,08m + 6,71m + 7,07m + 21,63m + 25,50m + 31,65m;

+ Phía Tây giáp đường đất (đường mòn) đo được 14,00m + 9,49m + 7,28m + 15,56m + 18,60m;

+ Phía Nam giáp hộ liền kề đo được 17,63m + 12,17m + 33,38m;

+ Phía Bắc giáp hộ liền kề đo được 39,82 m + 4,24 m + 12,37 m.

\* Tài sản gắn liền với đất (*Chưa chứng nhận quyền sở hữu*):

- 537 cây Cà phê trồng năm 2018 (hiện chưa cho trái)

- 01 cây Đu đủ trồng năm 2019.

**Tài sản 5.** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 06, tờ bản đồ số 03 địa chỉ: Thôn 1, xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 319399 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 29/04/2016 mang tên bà Đinh Thị Hồng Loan. Diện tích: 896,4 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thời hạn sử dụng đến năm 2064. Hình thức sử dụng riêng. Nguồn gốc sử dụng: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Tài sản gắn liền trên đất (*Đã chứng nhận quyền sở hữu*): 600 cây cà phê 2009.

**Thực tế kê biên:**

\*Thửa đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp đất thửa 04 đo được 13,05m + 13,23m + 5,94m + 8,69m + 30,95m + 7,87m + 7,23 m;

+ Hường Tây giáp trạm tiếp sóng Viettel đo được 64,78m;

+ Phía Nam giáp hộ cận kề đo được 23,79m + 4,03m + 8,97m + 2,41m + 5,34m + 5,13m + 9,24m + 11,38m + 10,59m + 7,22m + 6,07m + 11,23m + 7,53m + 28,45 m;

+ Phía Bắc giáp đất hộ cận kề đo được 28,44m + 31,32m + 33,38 m;

Tổng diện tích đo đạc thực tế được 8.965,4m<sup>2</sup>.

**Tài sản 6.** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 03, tờ bản đồ số 08, địa chỉ: Thôn 1, xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 319398 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 29/04/2016 mang tên bà Đinh Thị Hồng Loan. Diện tích: 11178,3 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thời hạn sử dụng đến năm 2064. Hình thức sử dụng riêng. Nguồn gốc sử dụng: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Tài sản gắn liền trên đất (*Đã chứng nhận quyền sở hữu*): Cây lâu năm loại cây cà phê, bời lời. Trồng 300 cây cà phê và 100 cây bời lời năm 2012.

**Thực tế kê biên:**

\*Thửa đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp đường đi và một phần đất Nông trường cao su Ngọc Wang đo được 16,37m + 9,51m + 46,05 m;

+ Hường Tây giáp đất Nông trường cao su Ngọc Wang đo được 7,49m + 16,73m + 11,01m + 43,70m + 28,05m + 4,32m + 13,91m;

+ Phía Nam giáp đất Nông trường cao su Ngọc Wang đo được 3,96m + 8,70 m + 17,94 m + 23,80m + 5,20m + 9,46m + 9,38m + 4,69m + 6,84m + 7,44m + 9,68m + 5,86m + 7,10m + 1,95m + 3,53m + 6,20m + 10,93m + 10,24m + 14,52m + 16,56m + 20,87 m;

+ Phía Bắc giáp đất Nông trường cao su Ngọc Wang đo được 24,83m + 13,94m + 1,94m + 6,21m + 8,13m + 11,20m + 10,66m + 8,13m + 16,15m + 19,33 m;

Tổng diện tích đo đạc thực tế được 11.178,3m<sup>2</sup>.

\* Tài sản gắn liền với đất:

- Có 800 cây cà phê Vôi trồng năm thứ năm.

- Có 50 cây bời lời trồng năm thứ năm.

- Có 5 bụi chuối.

- Có 2 sào lúa rẫy.

(Thông tin tài sản theo Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 12,13/01/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

#### 4. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

- Thời gian xem tài sản: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 ngày 14/9/2022.

- Địa điểm xem tài sản: Tại nơi tài sản tọa lạc hoặc theo thông báo của bên có tài sản.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến 17 giờ 00 ngày 14/9/2022 tại 444 Trần Phú, tp Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

6. Tổng giá khởi điểm: **1.607.228.973 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm lẻ bảy triệu, hai trăm hai mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng).

#### Trong đó:

+ Tài sản 1: Thửa đất số 31c, tờ bản đồ số 20 giá: **329.982.474 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi chín triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm bảy mươi bốn đồng);

+ Tài sản 2: Thửa đất số 1466, tờ bản đồ số 36 giá: **664.565.209 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi bốn triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn, hai trăm lẻ chín đồng);

+ Tài sản 3: Thửa đất số 56, tờ bản đồ số 43 giá: **67.215.088 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu, hai trăm mười lăm nghìn, không trăm tám mươi tám đồng);

+ Tài sản 4: Thửa đất số 1027, tờ bản đồ số 42 giá: **88.871.918 đồng** (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi một triệu, chín trăm mười tám đồng);

+ Tài sản 5: Thửa đất số 06, tờ bản đồ số 03 giá: **72.298.760 đồng** (Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng);

+ Tài sản 6: Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 08 giá: **384.295.524 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm tám mươi bốn triệu, hai trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm hai mươi bốn đồng).

#### \*Ghi chú:

- Chỉ phát hành hồ sơ cho khách hàng đăng ký mua cả 06 tài sản trên. Cách xác định người trúng đấu giá: Người tham gia đấu giá trả giá cho từng tài sản và người trúng đấu giá là người có giá đã trả tổng cộng cao nhất cho cả 06 tài sản trên;

- Người mua được tài sản đấu giá chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản và nộp các khoản phí, lệ phí liên quan theo quy định của pháp luật. Phí công chứng, phí đo đạc địa chính (nếu có) và các loại phí khác liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản do người mua được tài sản chịu.

#### 7. Tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:

- Tiền đặt trước: 240.000.000 đồng;

- Tiền hồ sơ: 500.000 đồng/bộ.

#### 8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá – Thời gian phương thức nộp tiền đặt trước:

- Thời gian, phương thức nộp tiền đặt trước: Nộp vào ngày 13,14,15/9/2022.

Khách hàng nộp khoản tiền đặt trước vào một trong các tài khoản sau:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai KonTum.

+ Số tài khoản: 0761 002378899 - Tại Ngân hàng Vietcombank tỉnh Kon Tum.

+ Hoặc số tài khoản: 110600200444 - Tại Ngân hàng Vietinbank Kon Tum.

+ Người tham gia đấu giá phải trực tiếp nộp tiền đặt trước vào tài khoản của tổ chức đấu giá. Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay phải tự chịu trách nhiệm về nội dung, thời hạn nộp tiền.

+ Khoản tiền đặt trước phải vào tài khoản của tổ chức đấu giá và được hệ thống ngân hàng báo có trong tài khoản đúng giờ, ngày theo thông báo và theo quy chế. Sau khi nộp tiền đặt trước tại Ngân hàng theo quy định, khách hàng nộp lại chứng từ nộp tiền (nếu có) cho tổ chức đấu giá.

- Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 ngày 14/9/2022.

- Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: 444 Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá, cụ thể hồ sơ tham gia đấu giá cách thức ghi đơn đăng ký tham gia đấu giá, cách thức ghi phiếu và nộp phiếu trả giá: Xem Quy chế đấu giá tài sản và đăng ký tại Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum.

- **Bước giá:** + Tài sản 1: Tối thiểu 5.000.000 đồng.

+ Tài sản 2: Tối thiểu 10.000.000 đồng.

+ Tài sản 3, tài sản 4, tài sản 5, tài sản 6: Tối thiểu 2.000.000 đồng/tài sản.

(Người tham gia đấu giá có quyền trả giá bằng giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm cộng thêm bước giá tài sản 1: tối thiểu 5.000.000 đồng; tài sản 2: tối thiểu 10.000.000 đồng; tài sản 3, tài sản 4, tài sản 5, tài sản 6: tối thiểu 2.000.000 đồng/tài sản và không giới hạn mức trả giá tối đa).

#### **9. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc (buổi) công bố giá:**

- Thời gian tổ chức: 09 giờ 00 phút ngày 16/9/2022

- Địa điểm tổ chức: Tại Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum. Địa chỉ: 444 Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

**10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:** Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp, theo phương thức trả giá lên.

Khách hàng có nhu cầu đăng ký tại địa chỉ: 444 Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. ĐT: 02603.850789.

#### **Nơi nhận:**

- Báo Thanh Niên để đăng thông báo ngày 29/8/2022;

- Trang TTĐT chuyên ngành về đấu giá ngày 29/8/2022;

- Niêm yết tại Công ty;

- Niêm yết tại UBND xã Đăk Ui, UBND xã Ngọc Wang;

- Lưu: VT, HS.



**Nguyễn Thị Tuyết Trâm**